

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2021/HS-PT
Ngày: 15/4/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Viết Hùng
2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 56/2021/HSPT ngày 22/02/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 255/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Q; sinh năm: 1988; giới tính: Nam; tại: tỉnh: Đồng Tháp; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Minh Tân, xã Giục Tượng, huyện C, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Văn M và bà Cao Thị T; vợ: Trần Thị Mỹ P, sinh năm 1919; con: 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa:

Ông Cao Thái H là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, sau khi sử dụng rượu bia, anh Trần Công Đ điều khiển xe mô tô biển số 62K1.399.84 chở Nguyễn Văn Q ngồi phía sau lưu thông trên Đường số 7, khi cả hai đến giao lộ Đường số 2 và Đường số 7, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân thì anh Trần Minh T là Cảnh sát

giao thông thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an quận Bình Tân đang thực hiện nhiệm vụ đi đến ra hiệu lệnh yêu cầu anh Trần Công Đ dẫn xe vào trong chốt Cảnh sát giao thông để kiểm tra nồng độ cồn. Trong quá trình anh Trần Minh T đang kiểm tra nồng độ cồn của anh Trần Công Đ thì Nguyễn Văn Q đi lại xin tổ công tác bỏ qua lỗi vi phạm của anh Trần Công Đ nhưng không được. Lúc này, anh Đỗ Trọng H là Cảnh sát giao thông thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an quận Bình Tân đi đến yêu cầu Nguyễn Văn Q đi ra ngoài để Tổ công tác làm nhiệm vụ thì Nguyễn Văn Q chửi anh Đỗ Trọng H và dùng mũ bảo hiểm màu xanh cầm trên tay trái đánh 01 cái trúng vào đầu anh Đỗ Trọng H gây thương tích. Sau đó, Tổ công tác không chế Nguyễn Văn Q và báo Công an phường Bình Hưng Hòa B xuống hiện trường mời tất cả về trụ sở làm việc. Vụ việc được lập hồ sơ rồi chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Quý đã khai nhận hành vi “Chống người thi hành công vụ” như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Trọng H không yêu cầu giám định thương tích do Nguyễn Văn Q gây ra, đồng thời không yêu cầu Quý bồi thường thiệt hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 255/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù, về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/12/2020, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm nêu trên yêu cầu xét xử lại vì mức án quá nặng và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo; cũng như các tình tiết định khung và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận, đủ căn cứ xác định bản án hình sự sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án 01 năm tù là thỏa đáng, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét giải quyết.

Về nội dung kháng cáo: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có xuất trình các tài liệu: Đơn xác nhận tại nơi cư trú ở quê có nội dung gia đình bị cáo cha mẹ già và bị cáo là lao động chính; nhưng theo hồ sơ vụ án về phần nhân thân, lý lịch bị cáo Quý thể hiện gia đình bị cáo có 05 anh chị em nên không có cơ sở để chấp nhận tình tiết bị cáo lao động chính duy nhất. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện có bản photocopy đơn thuốc bị cáo từng chữa trị bệnh về tâm thần, và bị cáo có xuất trình Đơn xin xác nhận của vợ bị cáo bị bệnh tim (kèm đơn thuốc), thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn vợ bị bệnh và có 01 con nhỏ.

Xét, bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội ít nghiêm trọng lần đầu mang tính bộc phát, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; thuộc trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú ổn định; đủ điều kiện được xem xét hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 355 và điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q và sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Luật sư Cao Thái H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q thống nhất về tội danh, khung hình phạt và quan điểm đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo nên không tranh luận. Luật sư chỉ phân tích, vào ngày xảy ra vụ án, người thi hành công vụ có hành vi xô đẩy làm bị cáo té ngã, dẫn đến việc bị cáo bị kích động về tinh thần khi phạm tội; nhưng tại bản kết luận điều tra và bản Cáo trạng chưa làm rõ nội dung này. Ngoài ra, gia đình bên ngoại bị cáo có bà ngoại và cậu ruột là người có công với Cách mạng (do thời gian gấp nên bị cáo chỉ có bản photocopy Huân, Huy chương để cung cấp cho Tòa án); và bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xem xét về mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo đã có tác dụng của hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa thành người có ích cho xã hội và lao động để chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ già, vợ bị bệnh và con còn nhỏ.

Bị cáo Nguyễn Văn Q thống nhất với quan điểm của luật sư bào chữa nên không tranh luận bổ sung, chỉ đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo hưởng án treo vì bản thân mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; nhưng cho rằng nguyên nhân bị cáo có hành vi sử dụng nón bảo hiểm tấn công người thi hành công vụ là do khi bị cáo vào xin bỏ qua lỗi cho anh Trần

Công Đ thì bị anh Đỗ Trọng H xô ngã, khi làm việc tại Cơ quan điều tra, bị cáo có khai nội dung này nhưng không được ghi nhận.

Xét, mặc dù trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và nội dung đơn kháng cáo ngày 25/12/2020, bị cáo Nguyễn Văn Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung tự nguyện khai báo tại các biên bản ghi lời khai, bản cung là đúng sự thật và rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình; nhưng sau khi kháng cáo bản án sơ thẩm, bị cáo lại có đơn tường trình gửi cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm thay đổi lời khai, cũng như ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng về nguyên nhân xảy ra vụ án là do khi bị cáo vào xin bỏ qua lỗi vi phạm nồng độ cồn cho anh Trần Công Đ thì bị anh Đỗ Trọng H xô ngã và khi làm việc tại Cơ quan điều tra, bị cáo có khai nội dung này nhưng không ghi nhận; là không có cơ sở và chứng cứ để được chấp nhận.

Xét, đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn Q (tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm), nội dung về cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, biên bản niêm phong vật chứng, hình ảnh trích xuất từ camera, lời khai của (người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan), cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20h30' ngày 22/6/2020, trong lúc tổ Cảnh sát giao thông, trật tự - Công an quận Bình Tân (gồm 7 đồng chí: Đại úy Trần Minh T – Tổ trưởng, Đại Úy Nguyễn Thành H, Đại Úy Nguyễn Vũ C, Thượng úy Nguyễn Công V, Thượng úy Đỗ Trọng H, Đại úy Nguyễn Đức T, Thượng úy Trương Hữu D) đang thực hiện nhiệm vụ tại Chốt Cảnh sát giao thông để kiểm tra nồng độ cồn đối với anh Trần Công Đ, là người điều khiển phương tiện mô tô hai bánh chở bị cáo Nguyễn Văn Q lưu thông trên đường; bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi chửi và dùng mũ bảo hiểm tấn công đánh 01 cái trúng đầu của anh Đỗ Trọng H (là Cảnh sát giao thông) gây thương tích, khi được anh Đỗ Trọng H yêu cầu Nguyễn Văn Q ra khỏi khu vực đang làm nhiệm vụ, cản trở anh Đỗ Trọng H cũng như tổ Cảnh sát giao thông tại Chốt thực hiện nhiệm vụ được giao tại giao lộ Đường số 2 và Đường số 7, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của Cảnh sát giao thông nói riêng và hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công nói chung; gây mất trật tự, trị an xã hội.

Đối với anh Đỗ Trọng H không yêu cầu giám định thương tích do Quý gây ra, đồng thời không yêu cầu Quý bồi thường thiệt hại.

Như vậy, với hành vi và hậu quả gây ra trong vụ án của bị cáo, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q, phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo về hình thức là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ theo quy định tại Điều 333 và Điều 334 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; nên được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Q có bổ sung các tài liệu: Đơn xin xác nhận của vợ bị cáo là Trần Thị Mỹ P bị bệnh tim, bị cáo là lao động chính và có thân nhân là người có công với Cách mạng. Tuy nhiên, các tài liệu do bị cáo cung cấp không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận về nội dung đơn, hay xác nhận quan hệ về nhân thân giữa bị cáo với những người có tên trong các bản photocopy được Nhà nước tặng Huân, Huy chương; nên không có cơ sở để được chấp nhận xem xét là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo: Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành sử dụng vũ lực, dùng nón bảo hiểm làm hung khí để tấn công đánh vào vùng đầu của anh Đỗ Trọng H đang thi hành nhiệm vụ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm của người tham gia giao thông nhằm đảm bảo sự an toàn trật tự giao thông đường bộ, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của Nhân dân (trong đó có chính bị cáo); khi được Công an phường đến hiện trường yêu cầu về trụ sở làm việc, bị cáo vẫn tiếp tục chống đối và bị khống chế đưa về phường làm việc; phạm tội thể hiện thái độ hung hãn, xem thường pháp luật; nên cần có mức hình phạt nghiêm.

Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án 01 năm tù là thỏa đáng, không nặng; đủ tác dụng để giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung; đồng thời tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 255/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lập luận nêu trên cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo về hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Văn Quý phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 255/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (Một) năm tù, về tội: “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án quận Bình Tân; (2)
- TAND quận Bình Tân; (1)
- Công an quận Bình Tân ; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh